

PHỤ LỤC I
MẪU ĐỀ NGHỊ PHỐI HỢP XỬ LÝ NHIỄU CÓ HẠI
(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 10/2013/TTLT-BTTTT-BQP-BCA ngày 09 tháng 05 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an)

CƠ QUAN CHỦ QUẢN
CƠ QUAN ĐẦU MỐI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày tháng năm

ĐỀ NGHỊ PHỐI HỢP XỬ LÝ NHIỄU CÓ HẠI

Kính gửi:(1)

1. Đơn vị, tổ chức, cá nhân có đài, mạng đài bị nhiễu có hại:			
Tên đơn vị, tổ chức, cá nhân:	(2)		
Địa chỉ:	(3)		
Điện thoại:	(4)	Fax:	
Người trực tiếp liên hệ và có thẩm quyền phối hợp xử lý nhiễu:	Họ và tên:		
	Điện thoại:	(5)	Email:
2. Tình hình nhiễu:			
Tên đài bị nhiễu	Tần số bị nhiễu/ Băng thông	Hướng/Phạm vi bị nhiễu	Nội dung nhiễu
	(6)	(7)	(8)
Địa điểm	Kiểu điều chế		
(9)	(10)		
Ngày bắt đầu, thời gian và tần suất bị nhiễu:	(11)		
Thông tin thông báo nhiễu bổ sung (nếu có):			

3. Đài vô tuyến điện gây nhiễu:				
Tần số gây nhiễu	Tên đài gây nhiễu/ Đơn vị, tổ chức, cá nhân quản lý, khai thác	Vị trí đài gây nhiễu		
	(12)	(13)		
Thông tin bổ sung	(14)			
4. Thông tin bổ sung áp dụng đối với đài tàu bay:				
Số hiệu chuyến bay	Mức bay (độ cao máy bay)	Điểm bắt đầu bị nhiễu (kinh/vĩ độ)	Điểm kết thúc bị nhiễu (kinh/vĩ độ)	Thời gian bị nhiễu (ngày, giờ, phút)
5. Đại diện của cơ quan đầu mối:				
Người trực tiếp phối hợp xử lý nhiễu.	Họ và tên:		Chức vụ	
	Điện thoại/ Email:			

Đề nghị Quý cơ quan tổ chức xử lý nhiễu có hại và thông báo kết quả xử lý trước ngày.....

Trân trọng./.

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẦU MỐC

(Ký tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT,...

Ghi chú:

- (1) Cục Tần số vô tuyến điện, Bình chủng Thông tin liên lạc hoặc Cục Kỹ thuật Nghiệp vụ I.
- (2) Tên đơn vị, tổ chức, cá nhân sở hữu đài VTĐ bị nhiễu được Cục Tần số VTĐ cấp giấy phép, được cơ quan có thẩm quyền của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an cho phép sử dụng tần số, thiết bị VTĐ hoặc đài VTĐ nước ngoài bị nhiễu.
- (3) Địa chỉ đơn vị, tổ chức, cá nhân sở hữu đài bị nhiễu.
- (4) Điện thoại của đơn vị, tổ chức, cá nhân sở hữu đài bị nhiễu.
- (5) Điện thoại của người được đơn vị, tổ chức, cá nhân sở hữu đài bị nhiễu giao trực tiếp liên hệ và có thẩm quyền phối hợp xử lý nhiễu.

- (6) Ghi tất cả các tần số bị nhiễu và băng thông tín hiệu của tần số bị nhiễu.
- (7) Hướng bị ảnh hưởng can nhiễu lớn nhất, phạm vi bị nhiễu tại 01 đài VTĐ, khu vực hoặc nhiều đài, khu vực bị nhiễu.
- (8) Ghi hiện tượng nhiễu (thoại, nhạc, tiếng ù rè hoặc khác), mức độ bị ảnh hưởng (ít, vừa phải, rất nhiều, không hoạt động được) hoặc các chỉ số báo nhiễu khác.
- (9) Địa điểm đặt đài bị nhiễu gồm số nhà, ngõ, tên phố, thôn (tổ), xã (phường, thị trấn), huyện (quận, thị xã,...), tỉnh (thành phố) và tọa độ (kinh độ, vĩ độ) nếu có.
- (10) Kiểu điều chế của thiết bị như: AM, FM, PSK, FSK, QAM,...
- (11) Ngày bắt đầu bị nhiễu, thời gian ngày, giờ bị nhiễu và tần suất bị nhiễu.
- (12) Tên đài VTĐ gây nhiễu và đơn vị, tổ chức, cá nhân sở hữu, trực tiếp quản lý, khai thác đài VTĐ gây nhiễu.
- (13) Vị trí đài gây nhiễu trong khu vực nhất định, địa điểm cụ thể (số nhà, ngõ, tên phố, thôn/ tổ, xã/ phường, thị trấn, huyện/ quận, thị xã,..., tỉnh/ thành phố) hoặc vị trí tọa độ (kinh độ, vĩ độ).
- (14) Kết quả định hướng, định vị, bản đồ phổ tần số gây nhiễu, các nhận dạng khác về đài gây nhiễu.

Nguồn: Thông tư liên tịch 10/2013/TTLT-BTTTT-BQP-BCA